



**CẢNG VỤ HÀNG HẢI  
THÁI BÌNH**

### QUY TRÌNH

THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA  
CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH  
HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN  
MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN  
VÀ TÀU BIỂN ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG  
ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ  
CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH  
HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN  
MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI

Mã hiệu:

QT.PCTTATANHH.21

Lần ban hành: 03

Ngày ban hành: 16 /11/2023

### MỤC LỤC

BẢNG THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Dương Đình Khâm	Nguyễn Văn Bái	Lê Minh Hiếu
Chữ ký			 
Chức vụ	Trưởng phòng PC-TT-ATANHH	Phó Giám đốc	Giám đốc



 <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐẢ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	Mã hiệu: <b>QT.PCTTATANHH.21</b>
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

### BẢNG PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

<b>TT</b>	<b>Nơi nhận</b>
1.	Ban Giám đốc
2.	Ban Chỉ đạo ISO
3.	Đại diện Cảng vụ hàng hải tại Nam Định
4.	Phòng PC-TT-ATANHH
5.	Phòng Tổ chức - Hành chính
6.	Cập nhật Website cơ quan

 <p><b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b></p>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu:
	<b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	<b>QT.PCTTATANHH.21</b>
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất biểu mẫu, trình tự thủ tục hành chính đối với tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chỗ hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài rời cảng biển và tàu biển đã nhập cảnh sau đó rời cảng để đến cảng biển khác của Việt Nam có chỗ hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài, nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ nghiệp vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục, tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức và cá nhân liên quan.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với viên chức Cảng vụ hàng hải Thái Bình, Ban Giám đốc và người làm thủ tục đối với tàu biển hoạt động tuyến nội địa có chỗ hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài rời cảng biển và tàu biển đã nhập cảnh sau đó rời cảng để đến cảng biển khác của Việt Nam có chỗ hàng nhập khẩu, hàng quá cảnh hoặc có hành khách hoặc thuyền viên mang quốc tịch nước ngoài.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;
- Thông tư 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải;
- Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải;

 <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: <b>QT.PCTTATANHH.21</b>
	<b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

- Thông tư số 74/2021/TT-BTC ngày 27/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC;

Thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải;

- Các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các Hiệp định, thỏa thuận, mà Việt Nam tham gia hoặc ký kết;

- Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản tài liệu;

- Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của Bộ Giao thông vận tải.

#### **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

##### **4.1. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

**4.1.1. Định nghĩa:** Không áp dụng.

**4.1.2. Giải thích từ ngữ:**

- Người có thẩm quyền: Là Giám đốc, Phó Giám hoặc người được Giám đốc ủy quyền.

- Người làm thủ tục: Là chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được uỷ quyền.

- Cán bộ kế hoạch, cán bộ thủ tục: Là viên chức Cảng vụ hàng hải Thái Bình tại nơi tiến hành thủ tục, là người được Trưởng phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải, Trưởng Đại diện phân công tiếp nhận.

- Cán bộ văn thư: Là Viên chức phòng Tổ chức - Hành chính được giao giữ Con dấu của cơ quan và làm nhiệm vụ đóng dấu khi có chữ ký của Người có thẩm quyền.

- Kế toán thu: Là nhân viên kế toán Cảng vụ hàng hải Thái Bình tại nơi tiến hành thủ tục, chịu trách nhiệm tính, thu các loại phí và lệ phí theo quy định.

- Giấy phép rời cảng: Là văn bản do Cảng vụ hàng hải hoặc cơ quan có thẩm quyền nơi tàu thuyền rời cảng cuối cùng cấp hoặc xác nhận.

##### **4.2. CHỮ VIẾT TẮT**

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải viết tắt là: NĐ58;

- Thông tư số 261/2016/QĐ-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí hàng hải và biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải viết tắt là: TT261

 <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: <b>QT.PCTTATANHH.21</b>
	<b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐẢ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

- Thông tư số 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016/TT-BTC viết tắt là: TT90

- Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của Bộ Giao thông vận tải.

- Cảng vụ hàng hải Thái Bình viết tắt là: CVHHTB

- Đại diện Cảng vụ hàng hải tại Nam Định viết tắt là: Đại diện

- An ninh hàng hải viết tắt là: ANHH:

- Cổng thông tin điện tử viết tắt là: CTTĐT:

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.


### 5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

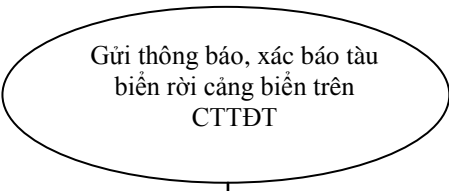
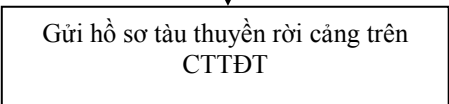
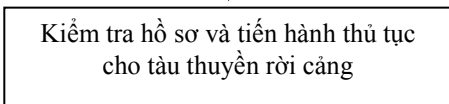
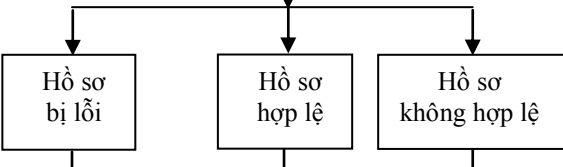
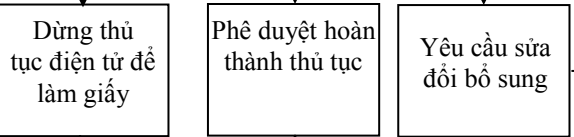
TT	Thành phần hồ sơ phải nộp	Số lượng	Ghi chú
1.	Thông báo tàu rời cảng: Mẫu số 57-NĐ58.		
2.	Bản khai chung: Mẫu số 42-NĐ58.		
3.	Danh sách thuyền viên: Mẫu số 47-NĐ58.		
4.	Danh sách hành khách (nếu có): Mẫu số 48-NĐ58.		
5.	Bản khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có): Mẫu số 49-NĐ58.		


### 5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

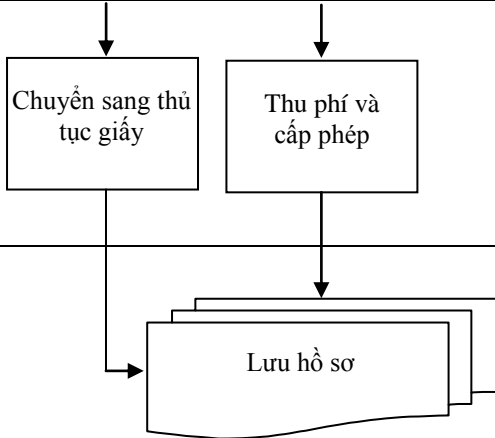
Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải; Đại diện CVHH tại Nam Định	Chậm nhất 01 giờ, kể từ khi người làm thủ tục đã nộp, xuất trình đầy đủ các giấy tờ theo quy định.	TT90 và TT261.

### 5.4. QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

 <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐẢ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	<b>Mã hiệu:</b> <b>QT.PCTTATANHH.21</b>
		<b>Lần ban hành:</b> 03
		<b>Ngày ban hành:</b> 16/11/2023

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1		Người làm thủ tục	02 giờ	Mẫu số 57-NĐ58	- Theo Điều 82, 83, 85 của NĐ58. - Thông báo tàu rời cảng theo Điều 87, 88 NĐ58.
B2		Người làm thủ tục	02 giờ	Mẫu số 42-NĐ58 Mẫu số 47-NĐ58 Mẫu số 48-NĐ58 Mẫu số 49-NĐ58	- Theo Điều 82, 83, 85, 97 của NĐ58. - Xuất trình giấy tờ (bản chính) theo Điều 97, NĐ58.
B3		Cán bộ thủ tục	,		
B4		Cán bộ thủ tục	01 giờ	Mẫu số 42-NĐ58 Mẫu số 47-NĐ58 Mẫu số 48-NĐ58 Mẫu số 49-NĐ58	* Theo Điều 82, 83, 85 của NĐ58. * Kiểm tra hồ sơ, giấy tờ tàu đúng theo quy định tại Điều 97, NĐ58: - Hồ sơ hợp lệ: Tiếp nhận hồ sơ. - Hồ sơ không hợp lệ: Gửi thông báo hướng dẫn doanh nghiệp bổ sung (nêu rõ lý do). - Hồ sơ bị lỗi: Phần mềm điện tử bị lỗi kỹ thuật.
B5					

 <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã hiệu: <b>QT.PCTTATANHH.21</b>
	<b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐÃ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

B6		Cán bộ thủ tục và Kế toán thu	01 giờ	Mẫu số 58-NĐ58	-Theo Điều 82, 83, 85, 97 của NĐ58. - TT90 và TT261.
B7					- TT09, QĐ1223.



 <b>CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH</b>	<b>QUY TRÌNH</b> <b>THỦ TỤC TÀU BIỂN HOẠT ĐỘNG TUYẾN NỘI ĐỊA CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI RỜI CẢNG BIỂN VÀ TÀU BIỂN ĐẢ NHẬP CẢNH SAU ĐÓ RỜI CẢNG ĐỂ ĐẾN CẢNG BIỂN KHÁC CỦA VIỆT NAM CÓ CHỖ HÀNG NHẬP KHẨU, HÀNG HÓA QUÁ CẢNH HOẶC CÓ HÀNH KHÁCH HOẶC THUYỀN VIÊN MANG QUỐC TỊCH NƯỚC NGOÀI</b>	Mã hiệu: <b>QT.PCTTATANHH.21</b>
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

## 6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	Mẫu số 57-NĐ58	Thông báo tàu rời cảng
2	Mẫu số 42-NĐ58	Bản khai chung
3	Mẫu số 47-NĐ58	Danh sách thuyền viên (nếu có)
4	Mẫu số 48-NĐ58	Danh sách hành khách (nếu có)
5	Mẫu số 49-NĐ58	Bảng khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)
6	Mẫu số 58-NĐ58	Giấy phép rời cảng

## 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Thông báo tàu rời cảng
2	Bản khai chung
3	Danh sách thuyền viên
4	Danh sách hành khách (nếu có)
5	Bảng khai hàng hóa nguy hiểm (nếu có)
6	Giấy phép rời cảng

*Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.*